

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Tên đề tài: “Xác định các hệ số tiêu hóa và năng lượng của thức ăn phổ biến cho bò tại một số tỉnh đồng bằng sông Cửu long dựa trên hệ thống đánh giá protein và carbohydrate của Cornell”

Chủ nhiệm: PGs Ts Nguyễn Nhật Xuân Dung

Thời gian thực hiện: từ tháng 5 năm 2006 đến tháng 2 năm 2008

Kinh phí thực hiện: 72.000.000đ

Cơ quan chủ trì: Trường Đại Học Cần Thơ

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Các sản phẩm của đề tài

-Bảng kết quả về thành phần hóa học và tỉ lệ tiêu hóa chất hữu cơ in vitro của các loại cỏ Graminae thí nghiệm, sử dụng phổ biến nuôi bò ở đồng bằng sông Cửu long (ĐBSCL).

-Bảng kết quả về thành phần hóa học và tỉ lệ tiêu hóa chất hữu cơ in vitro của các loại cỏ Đậu thí nghiệm, phổ biến làm thức ăn chăn nuôi ở ĐBSCL.

-Bảng kết quả về các thành phần protein và protein tỉ lệ tiêu hóa in vitro (IVCPD) của các loại cỏ Graminae thí nghiệm, và các phương trình tương quan giữa các thành phần trên.

-Bảng kết quả về các thành phần protein và protein tỉ lệ tiêu hóa in vitro (IVCPD) của các loại cỏ họ Đậu, và các phương trình tương quan giữa các thành phần trên.

-Bảng kết quả về các thành phần protein và protein tỉ lệ tiêu hóa in vitro (IVCPD) của một số loại cỏ họ khác, và các phương trình tương quan giữa các thành phần trên.

-Bảng kết quả về các thành phần carbohydrate của các loại cỏ Graminae, họ Đậu, một số họ khác.

- Các phương trình tương quan giữa năng lượng thô (GE), năng lượng tiêu hóa (DE), năng lượng trao đổi (ME) với thành phần hóa học của thức ăn xanh họ Graminae, họ Đậu, các họ khác và thức ăn tinh.

2. Về bí quyết công nghệ và công nghệ sản phẩm

Từ các thành phần protein của thức ăn xanh có thể ước tính protein tiêu hóa bằng phương trình tương quan.

Từ các thành phần hóa học của thức ăn, của phân có thể ước tính năng lượng thô (GE), năng lượng tiêu hóa (DE), và năng lượng trao đổi (ME) bằng phương trình tương quan.

3. Ứng dụng trong sản xuất và hiệu quả kinh tế

Có thể tiến hành các thí nghiệm in vitro và phương trình tương quan để xác định giá trị protein tiêu hóa, năng lượng thô, năng lượng tiêu hóa, cho kết quả nhanh, tiết kiệm chi phí mà vẫn đảm bảo độ chính xác cao.

4. Đào tạo

Đề tài đã kết hợp đào tạo được 7 sinh viên làm đề tài tốt nghiệp đại học.

5. Tình hình sử dụng kinh phí

Tổng kinh phí được duyệt: 72.000.000đ (Bảy mươi hai triệu đồng)

Tổng kinh phí đã quyết toán: 72.000.000đ (Bảy mươi hai triệu đồng.)

Xác nhận của cơ quan chủ trì



Hà Thanh Toàn

Ngày 8 tháng 1 năm 2005

Chủ nhiệm đề tài

Nguyễn Nhựt Xuân Dung